MỘT SỐ GIẢI PHÁP ỨNG PHÓ THÁCH THỨC AN NINH PHI TRUYỀN THỐNG VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ Ở KHU VỰC BIÊN GIỚI VIỆT NAM HIỆN NAY

Trần Hữu Anh
Hệ 5, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng
Email: tranhuuanh324@gmail.com.

Tóm tắt: *Việt Nam là quốc gia đa dân tộc, phần lớn các dân tộc thiểu số sinh sống tại khu vực biên giới, nơi có vị trí chiến lược về chính trị và quốc phòng - an ninh. Tuy nhiên, khu vực này đang chịu nhiều tác động từ các thách thức an ninh phi truyền thống, những nguy cơ này ảnh hưởng trực tiếp đến ổn định xã hội, đoàn kết dân tộc và phát triển bền vững. Bài viết phân tích những thách thức an ninh phi truyền thống chủ yếu đặt ra đối với vùng dân tộc thiểu số ở khu vực biên giới; đồng thời đề xuất một số giải pháp cơ bản nhằm tăng cường năng lực ứng phó, giữ vững an ninh và thúc đẩy phát triển bền vững hiện nay.*
Từ khóa: *An ninh phi truyền thống, biên giới, dân tộc thiểu số, phát triển bền vững.*
Nhận bài: 21/01/2026; Biên tập: 22/01/2026; Phản biện: 26/01/2026; Duyệt đăng: 02/02/2026.

1. Đặt vấn đề

Khu vực biên giới Việt Nam là không gian sinh tồn của nhiều cộng đồng dân tộc thiểu số, giữ vị trí đặc biệt quan trọng trong chiến lược bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, ổn định quốc phòng - an ninh và phát triển kinh tế - xã hội. Với đặc điểm vị trí địa lý phức tạp, khó khăn, kết cấu hạ tầng còn hạn chế và điều kiện tự nhiên khắc nghiệt, vùng này chịu tác động mạnh mẽ của các vấn đề an ninh phi truyền thống. Khác với các nguy cơ an ninh truyền thống, an ninh phi truyền thống mang tính xuyên biên giới, khó dự báo, phạm vi ảnh hưởng rộng và tác động đa chiều tới đời sống kinh tế, xã hội, văn hóa và môi trường. Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia cũng nhấn mạnh: "Quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của cả hệ thống chính trị và cả nước; dựa vào dân, lấy dân làm gốc, nhân dân là chủ thể, mỗi người dân biên giới là một cột mốc sống; lực lượng vũ trang nhân dân làm nòng cốt"[1]. Các đe dọa an ninh phi truyền thống như biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, tội phạm xuyên biên giới, di cư tự do, suy giảm sinh kế... đang đặt ra yêu cầu mới đối với năng lực quản trị quốc gia và sự ổn định của cộng đồng dân tộc thiểu số tại khu vực biên giới. Việc nhận diện đúng bản chất, mức độ và tác động của an ninh phi truyền thống là cơ sở khoa học để xây dựng các giải pháp ứng phó phù hợp, hiệu quả, bảo đảm phát triển bền vững, duy trì hòa bình, ổn định và hợp tác khu vực. Do đó, nghiên cứu các thách thức an ninh phi truyền thống ở vùng dân tộc thiểu số khu vực biên giới Việt Nam và đề xuất giải pháp ứng phó là nhiệm vụ cấp thiết, có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Những thách thức an ninh phi truyền thống chủ yếu vùng dân tộc thiểu số ở khu vực biên giới Việt Nam

Một là, biến đổi khí hậu và thiên tai. Biến đổi khí hậu là một trong những thách thức an ninh phi truyền thống nghiêm trọng đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tần suất và cường độ lũ lụt, sạt lở đất, hạn hán kéo dài ngày càng gia tăng, gây tổn thương trực tiếp đến hệ sinh thái và cơ sở hạ tầng còn hạn chế. Điều này không chỉ làm suy giảm năng suất nông nghiệp vốn là sinh kế cốt lõi của người dân mà còn phá vỡ chuỗi cung ứng lương thực, làm gia tăng rủi ro nghèo đói và bất ổn xã hội. Sản xuất nông nghiệp truyền thống của đồng bào phụ thuộc lớn vào yếu tố tự nhiên; do đó, mỗi đợt thiên tai đều kéo theo thiệt hại nghiêm trọng về mùa màng, thu nhập và cơ hội tích lũy nguồn lực. Thiên tai không chỉ gây tổn hại vật chất, mà còn ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe, đời sống tinh thần và an ninh sinh tồn của người dân, đặt ra yêu cầu cấp thiết về chiến lược thích ứng khí hậu dựa trên tri thức bản địa kết hợp khoa học hiện đại.

Hai là, tôn giáo và vấn đề xã hội. Tôn giáo giữ vai trò quan trọng trong đời sống tinh thần, đạo đức và sự cố kết cộng đồng của đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần định hướng hành vi và duy trì các giá trị văn hóa truyền thống. Tuy nhiên, trong bối cảnh hội nhập, giao lưu xuyên biên giới và tác động mạnh mẽ của truyền thông, không gian mạng, nếu không được quản lý, định hướng phù hợp, tôn giáo có thể bị một số tổ chức, cá nhân lợi dụng để truyền bá quan điểm sai lệch, kích động tư tưởng cực đoan, chia rẽ dân tộc, gây mất ổn định ở cơ sở. Những biểu hiện như truyền đạo trái pháp luật, hình thành hội nhóm tự phát, lôi kéo quần chúng tham gia hoạt động trái quy định không chỉ ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội mà còn tiềm ẩn nguy cơ tác động tiêu cực đến khối đại đoàn kết toàn dân tộc và ổn định chính trị - xã hội khu vực biên giới.

Ba là, tội phạm buôn bán người và di cư tự do. Buôn bán người và di cư tự do trái phép hiện là thách thức an ninh phi truyền thống nổi cộm tại các

vùng dân tộc thiểu số ở khu vực biên giới. Điều kiện kinh tế thiếu ổn định, việc làm hạn chế, trình độ dân trí và nhận thức pháp luật thấp khiến phụ nữ và trẻ em, trở thành mục tiêu dễ bị lừa đảo, dụ dỗ hoặc cưỡng ép di cư bất hợp pháp. Hệ quả không chỉ dừng lại ở việc mất nguồn nhân lực tại địa phương mà còn tạo ra khoảng trống xã hội, tan vỡ gia đình, xói mòn liên kết cộng đồng. Người di cư trái phép phải đối mặt với nguy cơ bóc lột lao động, bạo hành, cưỡng hôn, bị mua bán hoặc rơi vào các đường dây tội phạm xuyên quốc gia. Điều này làm gia tăng bất ổn xã hội, tạo gánh nặng quản lý cho chính quyền địa phương và đặt ra yêu cầu cấp thiết về hỗ trợ sinh kế, giáo dục pháp luật, kiểm soát biên giới và truyền thông cộng đồng.

Bốn là, an ninh lương thực và môi trường. An ninh lương thực tại vùng dân tộc thiểu số phụ thuộc chặt chẽ vào điều kiện tự nhiên, đất đai và nguồn nước. Tác động tiêu cực từ biến đổi khí hậu, thiên tai, suy giảm tài nguyên và giảm năng suất nông nghiệp truyền thống khiến việc đảm bảo lương thực ổn định trở nên ngày càng khó khăn. Khi an ninh lương thực bị đe dọa, người dân rơi vào nghèo đói, suy dinh dưỡng và giảm sức đề kháng, chống chịu trước các tác động tự nhiên và xã hội. Song song với đó, khai thác rừng và tài nguyên thiếu bền vững dẫn đến suy thoái môi trường, mất cân bằng sinh thái, xói mòn tầng đất, cạn kiệt nguồn nước. Khi tài nguyên khan hiếm, nguy cơ xung đột và mâu thuẫn cộng đồng trong quá trình tiếp cận đất đai và nguồn sống gia tăng, làm phức tạp hơn các vấn đề an ninh phi truyền thống.

Năm là, an ninh mạng - thông tin, tội phạm xuyên quốc gia. Trong bối cảnh chuyển đổi số và toàn cầu hóa, vùng dân tộc thiểu số phải đối mặt với rủi ro gia tăng từ thông tin sai lệch, tin giả, kích động thù hận và thao túng xã hội trên mạng. Hạn chế về hạ tầng công nghệ, năng lực tiếp cận thông tin và kỹ năng số khiến người dân dễ bị tác động tiêu cực, từ đó ảnh hưởng đến niềm tin vào chính quyền, phá vỡ sự đoàn kết và làm giảm hiệu quả triển khai chính sách phát triển. Bên cạnh đó, địa hình phức tạp, giao thông khó khăn khiến các nhóm tội phạm ma túy, trộm cắp, buôn lậu và thậm chí các đối tượng cực đoan hoặc liên quan khủng bố dễ lợi dụng địa bàn để tổ chức hoạt động phi pháp. Đây là mối đe dọa nghiêm trọng đối với an ninh quốc gia, trật tự xã hội và yêu cầu một cơ chế quản lý liên ngành chặt chẽ, phòng ngừa từ xa và nâng cao nhận thức cộng đồng.

2.2. Định hướng một số giải pháp chủ động ứng phó với tác động của an ninh phi truyền thống vùng dân tộc thiểu số ở khu vực biên giới Việt Nam hiện nay

Một là, tăng cường năng lực phòng chống thiên tai và thích ứng biến đổi khí hậu. Trong điều kiện biến đổi khí hậu ngày càng gia tăng về mức độ và cường độ, tác động trực tiếp đến sinh kế, môi trường sống và an ninh con người ở vùng dân tộc thiểu số khu vực biên giới, việc nâng cao năng lực phòng ngừa, ứng phó và phục hồi sau thiên tai có ý nghĩa then chốt trong bảo đảm an ninh phi truyền thống. Trọng tâm của giải pháp là đầu tư đồng bộ hệ thống hạ tầng có khả năng chống chịu cao như công trình phòng, chống sạt lở, hồ chứa và điều tiết nước, hệ thống thoát lũ, điểm tránh trú an toàn, hệ thống cảnh báo sớm đến tận cơ sở; đồng thời xây dựng phương án ứng phó phù hợp đặc điểm từng địa bàn, lấy cộng đồng làm trung tâm và phát huy vai trò chủ thể của người dân. Cùng với đó, cần đẩy mạnh đào tạo, tập huấn kỹ năng phòng tránh, sơ tán, cứu hộ, cứu nạn; lồng ghép tri thức bản địa với tiến bộ khoa học - công nghệ trong tổ chức sản xuất thích ứng; tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật và nâng cao ý thức tự phòng ngừa của Nhân dân. Việc hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành giữa chính quyền địa phương, cơ quan chuyên môn, lực lượng vũ trang và các tổ chức chính trị - xã hội sẽ góp phần hình thành mạng lưới phản ứng nhanh, thống nhất, hiệu quả, qua đó giảm thiểu thiệt hại, nâng cao sức chống chịu của cộng đồng và tạo nền tảng vững chắc cho phát triển bền vững khu vực biên giới.

Hai là, nâng cao chất lượng y tế, giáo dục và bảo đảm an sinh xã hội ở vùng dân tộc thiểu số. Đây là giải pháp mang tính nền tảng, tác động trực tiếp đến ổn định xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tăng cường sức chống chịu của cộng đồng trước các thách thức an ninh phi truyền thống. Trước hết, cần củng cố và hiện đại hóa hệ thống y tế cơ sở theo hướng đồng bộ về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực; chú trọng đào tạo, thu hút đội ngũ y, bác sĩ công tác lâu dài tại địa bàn, ưu tiên nguồn nhân lực là người dân tộc thiểu số nhằm bảo đảm tính phù hợp về ngôn ngữ, văn hóa và phong tục. Đồng thời, đẩy mạnh truyền thông, giáo dục sức khỏe, nâng cao nhận thức về vệ sinh môi trường, dinh dưỡng, phòng chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu, với hình thức linh hoạt, dễ tiếp cận, phù hợp đặc điểm từng cộng đồng. Bên cạnh đó, tiếp tục đầu tư phát triển giáo dục theo hướng bảo đảm công bằng trong tiếp cận, nâng cao chất lượng dạy và học, giảm tỷ lệ bỏ học; lồng ghép giáo dục phổ thông với định hướng nghề nghiệp, mở rộng đào tạo nghề gắn với lợi thế địa phương như nông - lâm nghiệp bền vững, phát triển dược liệu, du lịch cộng đồng, kinh tế biên mậu. Việc hỗ trợ thanh niên học nghề, khởi nghiệp và tạo việc làm ổn định có ý nghĩa quan trọng trong phòng ngừa di cư tự do và tệ nạn xã hội; triển khai hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, cải thiện điều kiện nhà ở, nước sạch, sinh kế và khả năng tiếp cận dịch vụ công cơ bản sẽ góp phần thu hẹp khoảng cách phát triển giữa vùng dân tộc thiểu số với khu vực đô thị, củng cố niềm tin của Nhân dân, tạo nền tảng bền vững cho ổn định dân cư và phát triển lâu dài tại khu vực.

Ba là, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống. Văn hóa truyền thống không chỉ là nền tảng tinh thần của cộng đồng mà còn là nguồn lực nội sinh quan trọng, góp phần củng cố bản lĩnh văn hóa, tăng cường "sức đề kháng xã hội" trước các tác động tiêu cực từ bên ngoài như cực đoan tôn giáo, thông tin sai lệch, lối sống thực dụng hay sự xâm nhập của các tệ nạn. Do đó, cần triển khai đồng bộ các giải pháp gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, bao gồm bảo tồn tiếng nói, chữ viết, lễ hội, phong tục, tập quán, nghề thủ công truyền thống và tri thức bản địa gắn với quản lý, khai thác tài nguyên bền vững. Bên cạnh chức năng bảo tồn, cần coi văn hóa là nguồn lực mềm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, thông qua các mô hình du lịch văn hóa, du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái gắn với bảo vệ môi trường và giữ gìn không gian văn hóa bản địa, qua đó tạo sinh kế ổn định, nâng cao thu nhập và tăng cường gắn kết cộng đồng. Công tác bảo tồn phải gắn với giáo dục và truyền thống, đưa nội dung văn hóa dân tộc vào nhà trường, tôn vinh và hỗ trợ nghệ nhân, người có uy tín; đồng thời đẩy mạnh số hóa, xây dựng các sản phẩm truyền thông bằng ngôn ngữ dân tộc nhằm lan tỏa giá trị truyền thống trong đời sống đương đại.

Bốn là, quản lý và bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên bền vững. Môi trường sinh thái và nguồn tài nguyên tự nhiên là nền tảng tồn tại và phát triển của cộng đồng dân tộc thiểu số ở khu vực biên giới; sự suy thoái môi trường không chỉ làm suy giảm sinh kế mà còn kéo theo rủi ro thiên tai, mất cân bằng sinh thái và gia tăng bất ổn xã hội. Vì vậy, cần triển khai đồng bộ các biện pháp bảo vệ, phục hồi và phát triển tài nguyên theo hướng bền vững, trong đó chú trọng trồng và khoanh nuôi tái sinh rừng, phục hồi rừng đầu nguồn, bảo vệ lưu vực sông suối, nguồn nước sinh hoạt; đồng thời hướng dẫn, hỗ trợ người dân áp dụng kỹ thuật canh tác thân thiện môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Cùng với đó, thúc đẩy phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn phù hợp điều kiện địa phương thông qua nông nghiệp hữu cơ, mô hình nông - lâm kết hợp, sinh kế dựa vào hệ sinh thái và du lịch sinh thái cộng đồng; kiên quyết ngăn chặn, xử lý tình trạng phá rừng, khai thác khoáng sản và tài nguyên trái phép. Việc hoàn thiện cơ chế quản lý tài nguyên theo hướng công khai, minh bạch, tăng cường phân cấp gắn với kiểm tra, giám sát và phát huy vai trò tham gia của người dân, già làng, trưởng bản sẽ góp phần nâng cao hiệu lực quản trị môi trường.

Năm là, tăng cường bảo đảm an ninh chính trị, trật tự xã hội và đấu tranh chống tội phạm xuyên biên giới. Khu vực biên giới luôn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp về an ninh, nhất là hoạt động của các loại tội phạm ma túy, buôn bán người, buôn lậu, xuất nhập cảnh trái phép và các hành vi lợi dụng không gian mạng, tôn giáo để tuyên truyền, kích động, gây chia rẽ. Vì vậy, cần tiếp tục củng cố thế trận an ninh nhân dân gắn với thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc ngay từ cơ sở; nâng cao năng lực, trách nhiệm và điều kiện bảo đảm cho lực lượng công an xã, bộ đội biên phòng và các lực lượng phối hợp; tăng cường tuần tra, kiểm soát địa bàn, quản lý chặt chẽ tuyến biên giới, đường mòn, lối mở, kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đặc điểm văn hóa, ngôn ngữ của từng dân tộc; phát huy vai trò của già làng, trưởng bản, người có uy tín và chức sắc tôn giáo trong vận động Nhân dân chấp hành pháp luật, tham gia giữ gìn an ninh trật tự. Việc quản lý hoạt động tôn giáo cần bảo đảm đúng quy định của pháp luật, tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, đồng thời kiên quyết ngăn chặn các hành vi lợi dụng tôn giáo để gây mất ổn định xã hội. Đồng thời, tăng cường phối hợp, trao đổi thông tin và tổ chức tuần tra song phương với lực lượng chức năng các nước có chung đường biên giới nhằm nâng cao hiệu quả phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, giữ vững ổn định chính trị và trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

Sáu là, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin và nâng cao năng lực an ninh mạng. Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, công nghệ thông tin vừa là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, vừa đặt ra những thách thức mới về tin giả, thông tin sai lệch, lừa đảo trực tuyến và các hoạt động lợi dụng không gian mạng để kích động, chia rẽ. Vì vậy, cần tiếp tục đầu tư mở rộng hạ tầng viễn thông, bảo đảm phủ sóng Internet và mạng di động đến các thôn, bản vùng sâu, vùng xa; từng bước trang bị thiết bị và điều kiện kết nối cơ bản cho trường học, trạm y tế, cơ quan chính quyền và điểm sinh hoạt cộng đồng. Đẩy mạnh số hóa dịch vụ công, nhất là trong lĩnh vực giáo dục, y tế, trợ cấp xã hội, thanh toán không dùng tiền mặt, tạo điều kiện để người dân tiếp cận chính sách nhanh chóng, minh bạch và thuận tiện hơn. Cùng với phát triển hạ tầng, cần chú trọng đào tạo kỹ năng số cho cán bộ cơ sở và người dân, đặc biệt là thanh niên; nâng cao khả năng nhận diện, sàng lọc thông tin xấu độc, phòng tránh rủi ro trên không gian mạng. Việc kết hợp giữa phát triển công nghệ với tăng cường quản lý nhà nước và tuyên truyền, định hướng thông tin sẽ góp phần xây dựng môi trường mạng an toàn, lành mạnh, phục vụ thiết thực cho phát triển bền vững vùng dân tộc thiểu số khu vực biên giới.

3. Kết luận

An ninh phi truyền thống ở vùng dân tộc thiểu số khu vực biên giới Việt Nam là vấn đề có tính tổng hợp, đan xen nhiều lĩnh vực và tác động trực tiếp đến ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội, cũng như mục tiêu phát triển bền vững và bảo đảm

an ninh con người. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế và biến đổi khí hậu ngày càng rõ nét, các thách thức như thiên tai, suy giảm tài nguyên, di cư tự do, tội phạm xuyên biên giới, rủi ro an ninh lương thực - môi trường và những vấn đề phát sinh trên không gian mạng không chỉ tồn tại riêng lẻ mà có sự tác động qua lại, làm gia tăng tính dễ tổn thương của cộng đồng dân cư vùng biên. Trên cơ sở đó, bài viết đã đề xuất một số định hướng giải pháp trọng tâm, bao gồm nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai và thích ứng biến đổi khí hậu; phát triển y tế, giáo dục và an sinh xã hội; bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống; quản lý, sử dụng bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường; củng cố an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; và phát triển hạ tầng công nghệ thông tin gắn với bảo đảm an ninh mạng. Việc tổ chức thực hiện các giải pháp này cần bảo đảm tính đồng bộ, lâu dài, phù hợp đặc điểm từng địa bàn; phát huy vai trò của hệ thống chính trị ở cơ sở, lực lượng chức năng và sự tham gia chủ động của Nhân dân, đồng thời tăng cường phối hợp, hợp tác quốc tế ở khu vực biên giới. Đây là điều kiện quan trọng để giữ vững ổn định, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc và tạo nền tảng vững chắc cho phát triển bền vững vùng dân tộc thiểu số trong tình hình mới ■

Tài liệu tham khảo

[1]. Bộ Quốc phòng (2015). *Hướng dẫn triển khai thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg, ngày 09/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc "Tổ chức phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới"*. Số 7210/HD-BQP, ngày 13/8/2015.

[2]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

[3]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật

[4]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

[5]. Chính phủ (2025). *Chiến lược tổng thể quốc gia phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*. Nghị quyết số 147/NQ-CP ngày 22/5/2025.

[6]. GS. TS Tạ Ngọc Tuấn (2018). *An ninh phi truyền thống - những vấn đề lý thuyết và thực tiễn*. Hà Nội: Nxb. Lý luận Chính trị.

[7]. UNESCO (2021). *AI and education: Guidance for policy-makers*. Paris: UNESCO.

[8]. Zimmerman, B. J (2002). *Becoming a self-regulated learner: An overview*. Theory Into Practice, 41(2), 64-70.

Some solutions to address non-traditional security challenges in the ethnic minority areas in Vietnam's border regions today

Tran Huu Anh
System 5, Political Academy, Ministry of National Defense, Vietnam
Email: tranhuuanh324@gmail.com.

Abstract: *Vietnam is a multiethnic country, with the majority of ethnic minorities living in border areas, which are strategically important for politics and national defense and security. However, this region is facing numerous impacts from nontraditional security challenges, risks that directly affect social stability, national unity, and sustainable development. This article analyzes the main nontraditional security challenges facing ethnic minority communities in border areas; and proposes some fundamental solutions to enhance response capabilities, maintain security, and promote sustainable development.*

Keywords: *Nontraditional security, border, ethnic minorities, sustainable development.*